

**Số: 80/2022/QĐST-HNGĐ**

*Đông Anh, ngày 18 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 52/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1982; cư trú tại thôn C, xã L, huyện Đ, Hà Nội

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; cư trú tại thôn C, xã L, huyện Đ, Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Đỗ Văn T và chị Nguyễn Thị H.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh T, chị H có 03 con chung là Đỗ Hoài A, sinh ngày 17/3/2008, Đỗ Hà L, sinh ngày 03/4/2014 và Đỗ Gia N, sinh ngày 04/01/2020. Ly hôn, anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoài A và cháu Hà L. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí ly hôn sơ thẩm là **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi bên chịu  $\frac{1}{2}$  anh T tự nguyện chịu cả, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí dân sự tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0046183 ngày 10/022022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Hoàn trả anh T 150.000đ.

**3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND H.Đông Anh;
- Tòa án Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã L;
- Lưu án;

**THẨM PHÁN**

**Thịnh Quang Thắng**